TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:17/2021/HS-ST
Ngày 12 - 4- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Dũng

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Thị và Bà Lê Thị Trinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Khang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Điệp – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2021/TLST-HS ngày 08/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HS ngày 29/3/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T-** Tên gọi khác: Không ; Giới tính: Nam; Sinh ngày 12 tháng 10 năm 1959; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Hưng Phú, xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Trình độ văn hóa: 07/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không**;** Cha: Nguyễn Văn Đ (đã chết); Mẹ: Hồ Thị T1 (đã chết); Anh em ruột: Có 03 người, bị can là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Hoàng Thị T2, sinh năm 1961, nghề nghiệp: Lao động tự do; Con: có 04 đứa, đứa lớn tuổi nhất sinh năm 1981, đứa nhỏ tuổi nhất sinh năm 1995**;** Hiện nay đều làm ruộng tại xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh**;** Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Bị can bị Cơ quan CSĐT Công an huyện K, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/08/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Những người tham gia tố tụng:

Người bị hại:

Chị Nguyễn Thị L; sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn Q, xã W, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

- Chị Phan Thị Hoa V; sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn Q, xã W, huyện K,

tỉnh Hà Tĩnh. (có mặt)

- Chị Nguyễn Thị Nh; Sinh năm: 1981; nơi cứ trú: Thôn Hưng Phú, xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bà Hoàng Thị T2; sinh: 1961; nơi cư trú: Thôn Hưng Phú, xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Người làm chứng:

Chị Phan Thị Hoa V; sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn Q, xã W, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. (có mặt)

Anh Nguyễn Văn Đ1; sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn Q, xã W, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; (vắng mặt)

Chị Chu Thị Nguyệt; sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn Q, xã W, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; (vắng mặt)

Anh Đào Văn H; sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn Q, xã W, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; (có mặt)

Bà Võ Thị H1; sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn Q, xã W, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; (vắng mặt)

Bà Nguyễn Thị Th; sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn Q, xã W, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; (vắng mặt)

Bà Nguyễn Thị S; sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn Q, xã W, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; (vắng mặt)

Chị Nguyễn Thị Th1; sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn Q, xã W, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; (vắng mặt)

Bà Trần Thị Th2; sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn Hưng Phú, xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 02 năm 2016 trong một lần đến nhận các chế độ hỗ trợ cựu chiến binh tại Ban chỉ huy quân sự huyện K, Hà Tĩnh, Nguyễn Văn T, quen biết chị Nguyễn Thị L (sinh năm 1975, trú tại Thôn Q, xã W, huyện K) từ đó giữa hai người nảy sinh tình cảm yêu đương nam nữ. Đến khoảng tháng 02/2018, chị L có biểu hiện muốn chấm dứt mối quan hệ nên T nghi ngờ chị L có mối quan hệ khác, từ đó giữa hai người nhiều lần xảy ra mâu thuẫn và cãi cọ và T từng có hai lần mang dao, kéo đến nhà đe dọa chị L. Cách ngày 02/08/2018 khoảng ba ngày, T một mình đi xe máy VISION màu đen (không rõ biển kiểm soát) vào chợ thị xã K, Hà Tĩnh mua 01 con dao nhọn có tổng chiều dài 40 cm, lưỡi bằng kim loại dài 27cm vuốt nhọn, phần rộng nhất trên lưỡi rộng 6,5cm, cán bằng gỗ hình trụ dài 13 cm để vào cốp xe nhằm mục đích gây thương tích làm xấu gương mặt chị L. Đến khoảng 19h ngày 02/08/2018, sau nhiều lần gọi điện, nhưng chị L không nghe máy, T điều khiển xe máy VISION từ nhà mình đến nhà chị L tại thôn Đồng Tiến, Kỳ Đồng. Đến nơi, T dừng xe máy tại đường vào khu trung tâm hành chính huyện K, giáp vườn nhà chị L rồi lấy con dao từ trong cốp xe cầm trên tay phải băng qua vườn nhà vào đứng đợi sẵn tại cửa tiếp nối giữa gian bếp nấu ga và bếp nấu củi nhà chị L để chém chị L. T đợi một lúc thì chị L từ trên nhà chính đi xuống gian bếp và

bước ra cửa tiếp giáp thông giữa gian bếp nấu ga và bếp nấu củi, khi thấy chị L, T cầm dao trên tay phải và nói *"Mi bựa ni nói chi với tau"* rồi dương dao chém mạnh hai nhát vào cánh tay, cẳng tay trái của chị L, sau đó T dùng tay trái nắm tóc kéo lê chị L ra khoảng sân láng xi măng trước của bếp. Nghe thấy chị L hét lên, con gái chị L là Phan Thị Hoa V từ gian bếp ga chạy đến đứng phía sau T khoảng 1m, T liền buông tóc chị L và quay lại phía chị V dương dao lên dọa chém chị V. Thấy vậy, chị L đứng dậy dùng tay phải cuả mình lồng vào cánh tay phải của T và kéo xuống để ngăn không cho T chém V. T liền quay lại chém một nhát vào vùng má trái của chị L rồi bỏ chạy. Chị V liền nhặt một chiếc cào (loại cào nhỏ dài khoảng 50cm) dựng ở gần đó đuổi theo và đánh vào lưng T, T quay lại ném con dao về phía chị V nhưng không trúng. Khi ra đến khu vực hàng rào dây thép gai V dương cào lên để đánh T thì T quay lại giằng được chiếc cào từ tay chị V và vứt chiếc cào đi. T bỏ chạy về phía xe máy đang dựng sẵn rồi chạy về nhà tại Thôn Hưng Phú, xã P thu dọn đồ dùng quần áo đi xe máy ra thị trấn Cẩm Xuyên, huyện Cẩm Xuyên. Tại đây, T bán lại chiếc xe cho một nam giới không rõ lai lịch với giá 13.000.000đ, sau đó bắt xe khách bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 20/08/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện K, Hà Tĩnh đã ra quyết định truy nã bị can. Đến ngày 24/08/2020 Nguyễn Văn T bị bắt giữ tại địa bàn thôn Hưng Phú, Kỳ Tiến, K, Hà Tĩnh khi trở về địa phương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 80/TgT ngày 08/08/2018 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Hà Tĩnh kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với chị Nguyễn Thị L là 57% (năm mươi bảy phần trăm).

Về vật chứng đã thu giữ:

+ 01 (một) con dao nhọn, có tổng chiều dài 40cm. Lưỡi bằng kim loại dài 27cm vuốt nhọn, phần rộng nhất trên lưỡi rộng 6,5cm, cán bằng gỗ hình trụ dài 13 cm. Đã qua sử dụng được chuyển đến Chi cục THADS huyện K để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về dân sự: Về dân sự: Bị hại Nguyễn Thị L đã nhận đền bù tổn hại đầy đủ nên không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSKA ngày 04 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh để xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c, khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 05 đến 06 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/8/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01

(một) con dao nhọn, có tổng chiều dài 40cm. Lưỡi bằng kim loại dài 27cm vuốt nhọn, phần rộng nhất trên lưỡi rộng 6,5cm, cán bằng gỗ hình trụ dài 13 cm. Đã qua sử dụng.

Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn T đã chủ động bồi thường thiệt hại cho bị hại là chị Nguyễn Thị L và chị L không có yêu cầu gì thêm.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T không tranh luận và thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại không tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất có thể đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì nhận thức chưa đầy đủ về mặt pháp luật, trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo và bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan CSĐT Công an huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Căn cứ vào các tài liệu như biên bản sự việc, biên bản kiểm tra dấu vết trên thân thể, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản kết luận giám định, lời khai của bị cáo, người bị hại, người liên quan, người làm chứng, biên bản nhận dạng, biên bản thu giữ đồ vật tài liệu trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa có đủ căn cứ để khẳng định hành vi dùng dao của Nguyễn Văn T gây thương tích cho chị Nguyễn Thị L tỷ lệ thương tích là 57% (*hai mươi chín phần trăm*) vào ngày 20/8/2018 đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về hình phạt: Bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho chị L với tỷ lệ thương tích là 57% và gây thương tích cho chị Nguyễn Thị L nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm c, khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm, gây thương tích, gây tổn hại đến sức khỏe của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải có một hình phạt đủ nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho chị L, bản thân bị cáo từng tham gia phục vụ trong quân đội, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được UBND xã P xác nhận, bị hại chị Nguyễn Thị L có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, cũng cần xem xét các tình tiết nhẹ trách nhiệm hình sự để cho bị cáo T được hưởng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích đánh giá trên, Hội đồng xét xử nhận thấy Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 05 đến 06 năm tù là phù hợp, tương xứng với, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Đối với việc Nguyễn Văn T giằng co và bóp cổ chị Phan Thị Hoa V không gây thương tích và chị V không có yêu cầu gì, nên miễn xét.

[4]. Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn Tđã chủ động nhờ con gái của mình là chị Nguyễn Thị Nh bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thị L, nay chị L không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Chiếc VISION màu đen (không rõ biển kiểm soát) là tài sản chung của bị cáo Nguyễn Văn T và bà Hoàng Thị T2. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo T đã bán chiếc xe này cho một người không quen biết ở thị trấn Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh. Nay bà T2 không yêu cầu bị cáo T bồi thường ½ chiếc xe đó nên miễn xét.

Về số tiền 85.000.000đ mà chị Nguyễn Thị Nh là con gái của bị cáo Nguyễn Văn T bỏ ra bồi thường cho chị Nguyễn Thị L, nay chị Nh không yêu cầu bị cáo T trả lại nên miễn xét.

[5]. Về vật chứng: Con dao mà bị cáo Nguyễn Văn T dùng để gây thương tích cho người bị hại Nguyễn Thị L; 01 (một) con dao nhọn, có tổng chiều dài 40cm. Lưỡi bằng kim loại dài 27cm vuốt nhọn, phần rộng nhất trên lưỡi rộng 6,5cm, cán bằng gỗ hình trụ dài 13 cm. Đã qua sử dụng. Đây là công cụ, phương tiện T dùng để phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy như lời đề nghị của đại diện viện kiểm sát là hoàn toàn chính xác.

Chiếc VISION màu đen (không rõ biển kiểm soát) mà bị cáo dùng để đi đến nhà chị Nguyễn Thị L để gây án, bị cáo Nguyễn Văn T đã bán cho một người không quen biết ở thị trấn Cẩm xuyên, nay không tìm được nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về án phí: buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự và dân sự, theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định tại Khoản 1 Điều 331 Bộ luật Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự,

Điểm c, khoản 2 Điều 106; Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23, khoản Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 05 (năm năm) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ tạm giam (24//8/2020)

Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn T đã chủ động bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thị L, nay chị L không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao nhọn, có tổng chiều dài 40cm. Lưỡi bằng kim loại dài 27cm vuốt nhọn, phần rộng nhất trên lưỡi rộng 6,5cm, cán bằng gỗ hình trụ dài 13 cm. Đã qua sử dụng.

Đặc điểm và tình trạng vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 14 – 01 – 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Hà Tĩnh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T, người bị hại chị Nguyễn Thị L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phan Thị Hoa V, chị Nguyễn Thị Nh và bà Hoàng Thị T2 có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo Nguyễn Văn T;
- Người bị hại
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện K;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện K;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Quang Dũng